TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HSST
Ngày: 07 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và bà Vũ Thị Linh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Doanh và ông Hoàng Đắc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bùi Hữu T, sinh ngày 14/9/1983 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư L, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu N và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị Thu T1 (đã ly hôn); bị cáo có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 76/2012/HSST ngày 18/10/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) tỉnh Hải Dương xử phạt Bùi Hữu T 31 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", T chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung là phạt tiền ngày 11/12/2013, đã được xóa án tích; Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 26/01/2018 của Công an phường Sao Đỏ về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền. T đã chấp hành xong ngày 31/01/2018; Quyết định xử phạt hành chính số 160/QĐ-XPHC ngày 22/7/2020 của Công an thành phố Chí Linh về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền, T đã chấp hành xong ngày 11/9/2020; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 10/2019/QĐ-TA ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh với thời gian áp dụng là 18 tháng, T đã chấp hành xong ngày 09/3/2023. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 07/11/2024 thì chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chu Đình B, sinh ngày 18/10/1971 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư N2, phường S, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đình S (đã chết) và bà Khúc Thị T3; vợ là Nguyễn Thị Đ; bị cáo có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/2022/QĐ-TA ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh với thời gian áp dụng là 21 tháng. B đã chấp hành xong ngày 24/4/2024; nhân thân: Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 268/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của ủy ban nhân dân phường Sao Đỏ với thời gian áp dụng là 03 tháng. B đã chấp hành xong ngày 31/32022. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 07/11/2024 thì chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trung H, sinh ngày 08/9/1996 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư T4, phường B1, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị T5; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 07/11/2024 thì chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Biên:* Bà Nguyễn Thị Chi – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10 năm 2024, Bùi Hữu T đi xe khách từ nhà ở khu dân cư L, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Hải Phòng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà và chia thành nhiều gói nhỏ giấu ở phòng ngủ để bán dần.

Khoảng 09 giờ ngày 05/11/2024, Nguyễn Văn D đi bộ đến nhà T để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, D đứng bên ngoài cửa nhà bảo "*bạn D đây, để cho bạn một ít, bạn trả sau*" (ý D hỏi mua ma túy loại heroine của T, D nợ tiền, khi nào có tiền thì D trả sau). T đồng ý bán cho D 01 gói ma túy, loại heroine với giá 200.000 đồng. D cầm gói ma túy đi ra khu vực vườn cạnh nhà T đang ở rồi bỏ ma túy ra hòa với nước cất cho vào bơm kim tiêm để tiêm vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, D cất túi nilong, bơm kim tiêm, ống thủy tinh vào túi áo ngoài bên phải và đi về. Khoảng 10 giờ, khi D đi đến khu cầu Trắng thuộc khu dân cư Chúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện, D đã tự nguyện giao nộp: 01 vỏ

túi nilong, kích thước (19,5 x 4,4)cm, bên ngoài có chữ "Bơm tiêm sử dụng một lần", bị xé rách một đầu, bên trong chứa: 01 bơm kim tiêm, loại 3 mm bám dính chất lỏng màu đỏ; 01 ống thủy tinh, bên ngoài có chữ "NOVOCAIN", loại 2 ml, đã bị vỡ, bên trong túi nilong, bơm tiêm, ống thủy tinh đều có chứa dung dịch không màu. Quá trình làm việc D tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng.

Khoảng 10 giờ, cùng ngày, Chu Đình B đi bộ đến nhà Bùi Hữu T để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, B nói với T "*bán cho 200.000 đồng*" (ý B bảo T bán cho B 200.000 đồng ma túy, loại heroine), T đồng ý. B đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, T đưa cho B 01 gói ma túy. B nhặt 01 mảnh giấy màu trắng kích thước (2 x 2,5)cm ở sân nhà T để gói ma túy vào trong tờ giấy và cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về. Khi B đi đến đầu đường Hữu Nghị trước cửa Ngân hàng BIDV thuộc khu dân cư Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái: 01 gói giấy màu trắng, kích thước (2 x 2,5)cm, bên trong chứa 01 gói giấy màu bạc, kích thước (0,8 x 1,5)cm, bên trong gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng.

Khoảng 14 giờ, cùng ngày, Nguyễn Trung H đi bộ đến nhà Bùi Hữu T để mua ma túy về sử dụng. Khi gặp T, H hỏi "*cho 200.000 đồng*" (ý H hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy, loại Heroin). T và H đều hiểu rằng do trước đây T còn nợ H 200.000 đồng nên H lấy ma túy trừ nợ. T đồng ý và đưa cho H 01 gói gói ma túy. H đi ra sân nhà T thì nhìn thấy 02 tờ giấy bạc ở góc sân, H lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua và cho vào tờ giấy bạc rồi dùng bật lửa châm hơ nóng để sử dụng, sau đó H cất số ma túy còn lại và 02 tờ giấy bạc vào trong túi quần bên trái đang mặc và đi bộ về. Khi H đi bộ đến trước cửa nhà hàng Việt Tiên Sơn thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói giấy bạc, kích thước (1 x 1,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 02 tờ giấy bạc có kích thước lần lượt (5,5 x 2,5)cm và (7 x 3)cm, trên bề mặt có bám dính chất màu đen.

Khoảng 16 giờ, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Hữu T, thu giữ: Tại vị trí tiếp giáp giữa nền nhà và bờ tường (đối diện cửa ra vào) có một lỗ nhỏ, kích thước (02 x 8)cm, tại vị trí miệng lỗ có: 01 gói giấy màu bạc, kích thước (01 x 1,5)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, kích thước (01 x 2,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 02 túi nilong màu trắng, kích thước (2,8 x 2,5)cm và (01 x 2,8)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ bên trong lỗ 01 gói giấy màu bạc, kích thước (01 x 1,5)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 05 túi nilong màu trắng đều có kích thước (01 x 2,8)cm, bên trong mỗi túi nilong đều chứa chất tinh thể màu trắng và thu số tiền 200.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 452/KL-KTHS, ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (thu giữ vật chứng của Chu Đình B), kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc, bên

trong gói giấy màu trắng, được niêm phong trong phong bì gửi giám định có khối lượng là 0,259 gam là ma túy, loại Heroine (khối lượng hoàn lại: 0,212 gam).

Tại bản Kết luận giám định số: 453/KL-KTHS, ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (thu giữ vật chứng của Nguyễn Văn D), kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine trong mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), được niêm phong trong phong bì gửi giám định; lượng mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa rất nhỏ nên không xác định được thể tích. Quá trình giám định không tìm thấy chất ma túy trong mẫu chất lỏng không màu bám dính bên trong vỏ túi nilong và trong ống thủy tinh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 454/KL-KTHS, ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (thu giữ vật chứng của Nguyễn Trung H), kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc, được niêm phong trong phong bì gửi giám định có khối lượng là 0,204 gam là ma túy, loại Heroine (khối lượng hoàn lại: 0,170 gam). Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine trong mẫu chất màu đen bám dính trên bề mặt 02 mảnh giấy bạc, được niêm phong trong phong bì gửi giám định; lượng mẫu bám dính trên bề mặt 02 mảnh giấy bạc rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Kết luận giám định số: 455/KL-KTHS, ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (thu giữ vật chứng tại nơi ở của Bùi Hữu T), kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "1" gửi giám định có khối lượng là: 0,177 gam là ma túy, loại Heroine (khối lượng hoàn lại: 0,140 gam). Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong ống hút nhựa màu xanh và trong 02 túi nilong màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "1", gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,218 gam là ma túy, loại Methamphetamine (khối lượng hoàn lại: 0,174 gam). Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "2" gửi giám định có khối lượng là: 0,167 gam là ma túy, loại Heroine (khối lượng hoàn lại: 0,122 gam). Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 05 túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "2", gửi giám định có tổng khối lượng là 0,715 gam, là ma túy, loại: Methamphetamine (khối lượng hoàn lại: 0,630 gam).

Tại bản Kết luận giám định số: 219/KL-KTHS, ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải kết luận: 02 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng gửi giám định (ký hiệu A1, A2) là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 05/CT- VKS - CL ngày 31/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Bùi Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Chu Đình B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà:

Các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, đều thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với các bị cáo là đúng và đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo Chu Đình Biên trình bày lời bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Biên và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Biên vì bị cáo thuộc trường hợp hộ nghèo.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Chu Đình B và bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2024. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Đình B từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2024. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 03 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2024. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa: 0,140g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ phong bì ký hiệu số "1" niêm phong mẫu vật gửi giám định, 0,174g ma túy loại Methamphetamine, 01 ống hút nhựa màu xanh (loại ống hút nước) và 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa: 0,122g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ phong bì ký hiệu số "2" niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa: 0,630g ma túy loại Methamphetamine, 05 vỏ túi nilon màu trắng, 0,170g ma túy loại heroine, 03 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa: 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài có in dòng chữ DISCARD AFTER USE, 01 vỏ túi nilon, bên ngoài có chữ "Bơm kim tiêm sử dụng một lần" bị xé rách một đầu và 01 ống thủy tinh bên ngoài có chữ "NOVOCAIN" (LOẠI 2ml" đã bị vỡ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa: 0,212g ma túy loại heroine, 01 mảnh giấy màu bạc; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng được đựng trong 01 phong bì niêm phong. Truy thu của bị cáo Bùi Hữu T số tiền 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Hữu T và bị cáo Nguyễn Trung H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chu Đình B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản làm việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 14 giờ 00 phút ngày 05/11/2024, Bùi Hữu T có hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy cho 03 người vào các khoảng thời gian khác nhau và Chu Đình B, Nguyễn Trung H có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân, cụ thể: Khoảng 9 giờ ngày 05/11/2024 tại nơi ở của Bùi Hữu T ở khu dân cư L, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn D với giá 200.000 đồng. Do chưa có tiền trả nên T cho D nợ số tiền này. Sau khi mua ma túy D đã sử dụng hết. Khoảng 10 giờ ngày 05/11/2024 tại nơi ở của Bùi Hữu T, T có hành vi bán trái phép cho Chu Đình B 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,259 gam với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy B đi về đến đoạn đường Hữu Nghị, khu dân cư Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh thì bị bắt quả tang. Khoảng 14 giờ ngày 05/11/2024 tại nơi ở của Bùi Hữu T, T có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Trung H 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng. Do trước đây T nợ H 200.000 đồng nên H và T thống nhất là H lấy ma túy để trừ nợ. Sau khi mua được ma túy, H đi ra khu vực vườn cạnh nhà T và lấy 01 ít ra sử dụng, sau đó cất phần còn lại vào gói giấy bạc rồi đi về đến đoạn đường trước cửa nhà hàng Việt Tiên Sơn, khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang, thu giữ 0,204 gam ma túy, loại Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Hữu T, thu giữ 0,344 gam ma túy, loại Heroine và 0,933 gam ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy trên Thắng cất giấu để bán kiếm lời.

[3] Hành vi của các bị cáo: Bùi Hữu T, Chu Đình B, Nguyễn Trung H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cụ thể: Bùi Hữu T biết rõ việc mua bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì mục

đích tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho 03 người là Chu Đình B với khối lượng 0,259 gam ma túy loại Heroin, Nguyễn Trung H với khối lượng 0,204 gam ma túy loại Heroine, Nguyễn Văn D 01 gói ma túy loại Heroine vào các khoảng thời gian khác nhau. Ngoài ra, T còn cất giữ 0,344 gam ma túy loại Heroine và 0,933 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Nên hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (phạm tội hai lần trở lên). Chu Đình B nhận thức rõ việc cất giấu 0,259 gam ma túy loại Heroine, Nguyễn Trung H nhận thức rõ việc cất giấu 0,204 gam ma túy, loại Heroine đều với mục đích sử dụng cho bản thân là trái pháp luật nên đã cấu thành thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo T và bị cáo B là người có nhân thân xấu, bị cáo Biên có 01 tiền sự, bị cáo Hải có nhân thân tốt. Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội nên các bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định: 0.212 gam ma túy loại Heroine (thu giữ của B); 0.170 gam ma túy loại Heroine (thu giữ của H); 0,262 gam ma túy loại Heroine và 0,804 gam ma túy loại Methamphetamine (thu giữ của T) đều là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với: 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng (thu giữ của B); 01 bơm kim tiêm nhựa bên ngoài in dòng chữ DISCARD QFTERUSE, 01 vỏ túi nilong bên ngoài có chữ "Bơm kim tiêm sử dụng một lần" bị xé rách một đầu và 01 ống thủy tinh bên ngoài có chữ "NOVOCAIN" đã bị vỡ (thu giữ của D); 03 mảnh giấy màu bạc (thu giữ của H); 02 mảnh giấy bạc, 01 ống hút nhựa màu xanh, 02 vỏ túi nilon màu trắng, 05 túi nilon màu trắng (thu giữ của T) và 05 phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định hiện đang được quản lý tại kho vật chứng đều là những vật không còn giá trị, nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo

điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với số tiền 200.000 đồng của D dùng để mua ma túy và số tiền 200.000 đồng T có được từ việc bán ma túy cho B, cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với số tiền 200.000 đồng mà H đã sử dụng để mua ma túy của T, do T đã nhận được số tiền này trước đó nên cần truy thu của T số tiền 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lý lịch nên không đặt ra việc xử lý nên không xem xét.

Ông Bùi Hữu N và bà Nguyễn Thị L là bố mẹ của T cho T mượn nhà để ở nhưng không biết việc T cất giấu và bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Nguyễn Văn D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi mua được ma túy thì D đã sử dụng hết, Cơ quan điều tra không xác định được khối lượng ma túy nên hành vi của D chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn D và Nguyễn Trung H, Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra giải quyết.

Quá trình điều tra không xác định được thời gian, địa điểm Bùi Hữu T, Chu Đình B sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã ra Thông báo về việc không có căn cứ xử phạt vi phạm hành chính đối với T, B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, bị cáo B thuộc diện hộ nghèo và có đề nghị xin được miễn án phí nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B.

- *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Các bị cáo: Chu Đình B, Nguyễn Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu T 07 (bẩy) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2024.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Đình B 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn

tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2024. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 455/KL-KTHS , cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1038 ngày 5/11/2024, góc phải ký hiệu T1, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì chứa: 0,140g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc; 01 vỏ phong bì ký hiệu số "1" niêm phong mẫu vật gửi giám định; 0,174g ma túy loại Methamphetamine, 01 ống hút nhựa màu xanh (loại ống hút nước) và 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 455/KL-KTHS , cơ quan CSĐT-CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1038 ngày 5/11/2024, góc phải ký hiệu T2, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì chứa: 0,122g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ phong bì ký hiệu số "2" niêm phong mẫu vật gửi giám định; 0,630g ma túy loại Methamphetamine, 05 vỏ túi nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 454/KL-KTHS , cơ quan CSĐT-CATP Chí tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1037 ngày 5/11/2024, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì chứa: 0,170g ma túy loại heroine 03 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 453/KL-KTHS , cơ quan CSĐT-CATP Chí tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1036 ngày 5/11/2024, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì chứa: 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài có in dòng chữ DISCARD AFTER USE; 01 vỏ túi nilon, bên ngoài có chữ "Bơm kim tiêm sử dụng một lần" bị xé rách một đầu và 01 ống thủy tinh bên ngoài có chữ "NOVOCAIN" (LOẠI 2ml" đã bị vỡ; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 452/KL-KTHS , cơ quan CSĐT-CATP Chí tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1034 ngày 5/11/2024, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì chứa: 0,212g ma túy loại heroine, 01 mảnh giấy màu bạc; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 219/KL-KTHS, mặt sau có 02 dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong chứa: 02 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng, gửi giám định ký hiệu A1, A2.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/01/2025 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Truy thu của bị cáo Bùi Hữu T số tiền 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo: Bùi Hữu T, Nguyễn Trung H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chu Đình B.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐTCA TP Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Chí Linh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hậu